

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ LONG MỸ  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19 – 01 – 2024

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ  
TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Lil

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hồ Thị Út

Ông Lê Văn Qui

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Bích Thuận, là Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 193/2023/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Chị Trương Thị Mỹ X, sinh năm: 1987 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T 2, xã T, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

**2. Bị đơn:** Anh Nguyễn Thanh Th, sinh năm: 1982 (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T 2, xã T, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trương Thị Mỹ X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2006 chị Trương Thị Mỹ X và anh Nguyễn Thanh Th tổ chức lễ cưới, đến ngày 09/9/2008 anh chị mới đăng ký kết

hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Lúc đầu cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc, đến năm 2023 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, do anh Th thường rượu chè, bỏ bê việc nhà, thường đánh vợ con nên từ đó vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Trương Thị Mỹ X yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Th.

Về con chung: Chị Trương Thị Mỹ X và anh Nguyễn Thanh Th có 01 con chung, tên Nguyễn Ngọc Th1 (Giới tính: Nữ) sinh ngày 02/9/2007, hiện đang sống chung với anh Th.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, chị Trương Thị Mỹ X yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Th, con chung chị Trương Thị Mỹ X đồng ý để anh Th được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Th1. Tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 19/10/2023 bị đơn anh Nguyễn Thanh Th có lời trình bày: Nay chị X yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh xin được nuôi cháu Nguyễn Ngọc Th1, không yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do bận công việc làm ăn nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trương Thị Mỹ X, cho chị Trương Thị Mỹ X được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Th.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Th1 (Giới tính: Nữ) sinh ngày 02/9/2007 cho anh Nguyễn Thanh Th tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Thanh Th chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho chị X không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu giải quyết nên chưa xem xét.

Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Trương Thị Mỹ X phải chịu theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Nguyễn Thanh Th có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh Th.

[1.2] Về thẩm quyền: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của chị Trương Thị Mỹ X tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định chị Trương Thị Mỹ X và anh Nguyễn Thanh Th đã đăng ký kết hôn tại kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang vào ngày 09/9/2008, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Trương Thị Mỹ X, Hội đồng xét xử xét thấy: Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng của chị Trương Thị Mỹ X và anh Nguyễn Thanh Th rất hạnh phúc và đã có con chung, nhưng đến năm 2023 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đã ly thân cho đến nay. Tại phiên tòa, chị Trương Thị Mỹ X cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Th. Xét thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của chị Trương Thị Mỹ X và anh Nguyễn Thanh Th là trầm trọng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Trương Thị Mỹ X yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Th là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Trương Thị Mỹ X và anh Nguyễn Thanh Th có 01 con chung, tên cháu Nguyễn Ngọc Th1 (Giới tính: Nữ) sinh ngày 02/9/2007, hiện đang sống chung với anh Th. Sau khi ly hôn chị Trương Thị Mỹ X đồng ý để anh Th được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Th1. Tại bản tự khai của anh Th cũng có yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Th1. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu Nguyễn Ngọc Thảo nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của chị Trương Thị Mỹ X giao cháu Nguyễn Ngọc Th1 cho anh Nguyễn Thanh Th tiếp tục nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Thanh Th chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Chị Trương Thị Mỹ X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.4] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu giải quyết nên chưa xem xét.

[2.5] Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

[3] Từ những nhận định trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Trương Thị Mỹ X phải chịu là 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Mỹ X được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Th.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Th1 (Giới tính: Nữ) sinh ngày 02/9/2007 cho anh Nguyễn Thanh Th tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thanh Th chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Chị Trương Thị Mỹ X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu giải quyết nên chưa xem xét.

4. Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Trương Thị Mỹ X phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị X được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo lai thu số 0007608 ngày 17 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Nguyễn Thanh Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Lil**